

Tìm hiểu Đất nước Kazakhstan và con người Kazakhstan

(Tài liệu tham khảo từ Internet)

Thanh quảng sdb

Kazakhstan, tên chính thức là Cộng hòa Kazakhstan, là một quốc gia Trung Á. Phía tây bắc và bắc giáp Nga, phía đông giáp Trung Quốc, phía nam giáp Kyrgyzstan, Uzbekistan, Biển Aral và Turkmenistan; Biển Caspi tiếp giáp với Kazakhstan về phía tây nam. Kazakhstan là quốc gia lớn nhất ở Trung Á và lớn thứ chín trên thế giới. Thủ đô là Nur-Sultan (trước đây là Astana, Aqmola và Tselinograd), ở miền trung bắc của đất nước.

Kazakhstan, trước đây là một nước cộng hòa liên hiệp của Hoa Kỳ, tuyên bố độc lập vào ngày 16 tháng 12 năm 1991.

Các nguồn tài nguyên khoáng sản lớn và đất canh tác của Kazakhstan từ lâu đã làm cho nhiều quốc gia dòm ngó và tạo ảnh hưởng về môi trường và chính trị. Việc định cư cưỡng bức của những người Kazakh du mục trong thời kỳ Liên Xô, kết hợp với sự di cư quy mô lớn của người Slav, đã làm thay đổi đáng kể lối sống của người Kazakhstan và dẫn đến sự định cư và đô thị hóa đáng kể ở Kazakhstan.

Đặc điểm địa dư của Kazakhstan



Các vùng đất thấp chiếm một phần ba diện tích rộng lớn của Kazakhstan, các cao nguyên đồi núi và đồng bằng chiếm gần một nửa và các vùng núi thấp chiếm khoảng một phần năm. Đỉnh núi cao nhất của Kazakhstan, Núi Khan-Tengri (Đỉnh Han-t'eng-ko-li) cao 6.995 mét. Các phần phía tây và tây nam của nước cộng hòa này bị chi phối bởi Áp thấp biển Caspi, chỗ thấp nhất của nó nằm dưới mực nước biển khoảng 50 mét. Phía nam là sa mạc Đại Barsuki và Aral Karakum gần Biển Aral, sa mạc Betpaqdala rộng lớn và sa mạc Muyunkum và Kyzylkum ở phía nam.

Các vùng thung lũng gồm nhiều hồ muối mà nước đã bốc hơi, rải rác trên các vùng cao nhấp nhô của miền trung Kazakhstan. Ở phía bắc, những

ngọn núi cao như dãy núi Ulutau ở phía tây và dãy Chingiz-Tau ở phía đông.

Nguồn nước

Phía đông và đông nam của Kazakhstan sở hữu các nguồn nước rộng lớn: hầu hết trong số 7.000 con suối của đất nước tạo thành một phần của hệ thống nước trong đất trước khi chảy ra biển Aral và biển Caspi cũng như các Hồ Balkhash và Tengiz. Các trường hợp ngoại lệ là các con sông lớn Irtysh, Ishim (Esil) và Tobol, chảy về phía tây bắc từ vùng cao nguyên ở phía đông nam và băng qua Nga, cuối cùng chảy vào vùng biển Bắc Cực. Ở phía tây, dòng chính, sông Ural (Kazakh: Zhayyq), chảy vào biển Caspi. Ở phía nam, vùng biển của Syr Darya hùng mạnh.

Dòng chảy của sông Irtysh đổ khoảng 28 tỷ mét khối nước hàng năm vào khu vực lưu vực rộng lớn ở Tây Siberi. Vào cuối những năm 1970, các nhà chức trách Liên Xô đã phát triển các kế hoạch mở rộng để khai thác sông Irtysh để sử dụng trong việc tưới tiêu cho các vùng đất khô cằn của Kazakhstan và Uzbekistan, nhưng kế hoạch này đã bị hủy bỏ vào năm 1986 vì yêu cầu đầu tư lớn và lo ngại về những hậu quả sinh thái bất lợi có thể có của dự án. Điều này khiến miền nam và miền tây Kazakhstan, như trước đây, cần rất nhiều nguồn nước bổ sung. Kazakhstan cũng phải gánh chịu sự suy kiệt thảm hại và sự ô nhiễm do thuốc trừ sâu và phân bón hóa học của dòng chảy Syr Darya, nơi mà nước cộng hòa này phụ thuộc rất nhiều vào việc tưới tiêu cho cây trồng.

Khí hậu

Khí hậu của Kazakhstan mang tính đại lục, mùa hè nóng nực xen kẽ với mùa đông khắc nghiệt, đặc biệt là ở các vùng đồng bằng và thung lũng. Nhiệt độ khác biệt lớn giữa các vùng. Nhiệt độ trung bình tháng Giêng ở các khu vực miền Bắc và miền Trung là từ âm 19° đến âm 16° C; ở phía nam, nhiệt độ ôn hòa hơn, khác biệt từ -5° đến -1,4° C. Nhiệt độ trung bình tháng 7 ở phía bắc là 20° C, nhưng ở phía nam là 29° C.

Hai cực nhiệt độ khác biệt là -45° C và nóng tới 45° C. Lượng mưa 200 đến 300 mm hàng năm ở các vùng phía bắc và miền trung mưa khoảng 300 đến 400 mm ở các thung lũng núi phía nam.

Đất đai

Đất rất màu mỡ đặc trưng cho các vùng đất ở phía bắc Kazakhstan cho đến các loại đất bạc, đất kiềm ở các khu vực miền trung và miền nam. Những vùng đất canh tác rộng lớn ở đồng bằng phía bắc là nơi được canh tác và sản xuất nhiều nhất. Các khu vực canh tác khác nằm ở phía nam và phía đông các dãy núi, được trồng tiêu. Vụ thử bom hạt nhân thực

hiện trong thời kỳ Liên Xô gần Semey (Semipalatinsk) đã làm ô nhiễm nhiều vùng lân cận.

Đời sống động vật và thực vật

Trên đồng bằng và sa mạc có nhiều cây ngải cứu và tamarisk, với cỏ lông vũ trên đồng bằng khô cằn. Kazakhstan có rất ít diện tích rừng, rừng chỉ chiếm khoảng 3% lãnh thổ. Nhiều loài động vật, bao gồm cả linh dương và nai sừng, sống ở vùng đồng bằng. Sói, gấu và báo tuyết, cũng như các loài động vật có vú và sable quan trọng về mặt thương mại, được tìm thấy trên các ngọn đồi.

Ngư dân đánh bắt cá tầm, cá trích và đánh cá từ Biển Caspi. Ở những vùng phía đông bắc và tây nam Kazakhstan, nơi đánh bắt cá thương mại bị suy giảm vì biển bị ô nhiễm do công nghiệp và nông nghiệp, những nỗ lực hồi sinh quần thể đốn, hải sản đã phục hồi lại phần nào. Năm 2008, khu bảo tồn thiên nhiên hai bang Naurzum và Korgalzhyn của Kazakhstan đã được UNESCO công nhận là di sản Thế giới; cả hai đều là môi trường sống của các loài chim di cư, cũng như nhiều loài động vật khác.



Hươu Antelope của Kazakhstan



Loại lạc đà ở Kazakhstan

Các nhóm sắc dân

Có khoảng 1/5 dân số trong 8 triệu người Kazakhstan sống ở ngoài nước Kazakhstan, chủ yếu ở Uzbekistan và Nga. Trong thế kỷ 19, khoảng 400.000 người Nga đã tràn vào Kazakhstan, và số này được bổ sung với khoảng 1.000.000 người Slav, người Đức, người Do Thái và những người khác nhập cư vào khu vực này khoảng đầu thế kỷ 20. Những người nhập cư đã đẩy người Kazakhstan khỏi những đồng cỏ và những vùng đất phì nhiêu, khiến nhiều bộ lạc lâm vào cảnh túng quẫn.



*Người Slav ở Kazakhstan
trong phẩm phục lễ hội*



*Người Kazakhstan
trong phẩm phục lễ hội*

Một số đông người Slav từ năm 1954 đến năm 1956 đã tị về các vùng đất Virgin và Idle, do thủ tướng Liên Xô Nikita Khrushchev phát động, bản thân ông cũng là người Slav. Dự án này đã thu hút hàng nghìn người Nga và Ukraine đến các vùng đất nông nghiệp trù phú ở phía bắc Kazakhstan. Tuy nhiên, đến năm 1989, nhiều người Kazakhstan đã về đây sinh sống đông hơn người Nga.

Trong những năm đầu độc lập, một số lượng đáng kể thiếu số người Nga ở Kazakhstan đã trở về Nga. Cuộc di cư này, cùng với sự trở lại đất nước của những người Kazakhstan, đã thay đổi cấu trúc nhân khẩu học của Kazakhstan: vào những năm 1990, tỷ lệ người Kazakhstan đã chiếm gần nửa dân số, trong khi tỷ lệ người Nga là một phần ba.

Xu hướng này tiếp tục kéo dài đến thế kỷ 21, khi dân số Kazakhstan chiếm 2/3 tổng dân số cả nước trong khi cộng đồng người Nga chỉ chiếm hơn 1/5. Các nhóm dân tộc khác ở Kazakhstan bao gồm người Uzbek, người Duy Ngô Nhĩ và người Tajik, cùng với người Ukraine, người Đức, người Tatars và Hàn Quốc.

Các khu vực thành thị của Kazakhstan vẫn là nơi sinh sống của nhiều người Slav hơn người Kazakh. Người Kazakhstan chiếm khoảng một nửa số cư dân ở Almaty, thành phố lớn nhất của đất nước và cho đến năm 1997, nó là thủ đô. Khoảng ba phần năm gia đình Kazakhstan sống ở các vùng nông thôn. Đô thị hóa ở Kazakhstan liên quan đến việc nhập cư của người nước ngoài nhiều hơn là sự di chuyển của người Kazakh từ nông thôn đi về thành phố.

Ngôn ngữ

Người Kazakhstan ở Tây Bắc hoặc Kipchak (Qipchaq) nói tiếng Thổ Nhĩ Kỳ. Tiếng Nga, là một ngôn ngữ chính, thông dụng rộng rãi cùng với tiếng Kazakhstan, là ngôn ngữ riêng của đất nước.



Đền thờ Hồi giáo ở thủ đô Kazakhstan



Nhà thờ Chính tòa ở Chúa Lên Trời ở Almaty, Kazakhstan

Người Kazakhstan phần đa theo đạo Hồi. Trong thời gian dài du mục, người Kazakhstan tuân thủ luật đạo Hồi một cách nghiêm ngặt! Khi họ định cư hoặc gửi con đến các thành thị như Sterlitamak hoặc Bukhara đi học, thì cuộc sống đã thay đổi. Ở những thành thị, người trẻ Kazakhstan học hỏi về lý thuyết Hồi giáo. Thế hệ trí thức trẻ đã trở thành những người Hồi giáo kiểu thành thị trước khi Cộng sản Liên Xô đổ bộ vào đầu những năm 1920.

Sau khi chiếm đóng, chính quyền Cộng sản đã đàn áp hoặc cấm sinh hoạt tôn giáo ở Kazakhstan cho đến khi Liên Bang Xô Viết (U.S.S.R.) tan rã. Kể từ khi độc lập, người Kazakhstan nói chung được hưởng tự do tôn giáo. Khoảng 1/4 dân số theo Chính thống giáo Đông phương.

Cách sống của dân chúng

Hơn một nửa dân số sống tại các thành thị, số còn lại sống rải rác ở nông thôn trên một diện tích rộng rãi... Vào cuối những năm 1980, có khoảng 100 khu định cư thuộc loại thành thị và khoảng 300 khu định cư dành cho công nhân, và khoảng 2000 khu định cư gọi là auıls (các làng trang trại nhỏ).

Các mô hình định cư theo vùng riêng biệt ở Kazakhstan một phần phụ thuộc vào các bộ tộc đa dạng của nó. Người Slav - người Nga, người Ukraina và người Belarus - phần lớn sống ở vùng đồng bằng phía bắc, nơi họ tụ tập thành những ngôi làng lớn, nơi thuở ban đầu được coi là các trang trại tập thể của nhà nước. Những ốc đảo đông dân cư này bị ngăn cách bởi những cánh đồng lúa mì hoặc ở những vùng đồng bằng khô cằn hơn ở phía nam, bởi những bán đảo và sa mạc nơi những người chăn nuôi cừu sống trong những khu tạm trú, thường là lều trại.

Những người du mục Kazakhstan trước đây tiêu thụ hàng hóa cục bộ và các sản phẩm từ các tỉnh của Nga như Troitsk, Orenburg và Omsk, hoặc ở phía nam, từ các thành phố cổ Transoxania, Thung lũng Fergana và phía đông Turkistan. Sau cuộc chiếm đóng của Nga, Kazakhstan bắt đầu phát

triển các thành phố của riêng mình vào thế kỷ 19. Qaraghandy (Karaganda), Öskemen (Ust-Kamenogorsk) và Rūdnyy (Rudny), là những thị trấn được quy hoạch bởi Liên Xô làm kiểu mẫu, có những con phố thẳng, rộng và các cao ốc và hãng xưởng công nghiệp quanh thành phố.

Xu hướng nhân khẩu học

Dân số của Kazakhstan trung bình trẻ trung. Khoảng một nửa dân số dưới 30 tuổi và 1/4 dân số dưới 15 tuổi. Tỷ lệ sinh sản thấp so với mức trung bình toàn cầu, trong khi tỷ lệ tử cao hơn trên mức trung bình của toàn cầu. Tuổi thọ của nam giới là 66 tuổi, trong khi tuổi thọ của nữ giới cao hơn là 76.

Kinh tế của đất nước

Kazakhstan sở hữu nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú. Các mặt hàng xuất khẩu chính của nó bao gồm các sản phẩm nông nghiệp, nguyên liệu thô, hóa chất và hàng hóa sản xuất. Các ngành công nghiệp quốc doanh đã được tư hữu hóa từ những năm 1990. Năm 1994, Kazakhstan, Uzbekistan và Kyrgyzstan thành lập một liên minh kinh tế, sau đó được Tajikistan gia nhập vào năm 1998, cho phép lao công và vốn được lưu hành giữa các quốc gia và thiết lập các chính sách liên minh kinh tế, mà nay trở thành Liên minh Kinh tế Á-Âu, bao gồm Kazakhstan, Nga, Belarus, Armenia và Kyrgyzstan.

Tài nguyên

Trong số các khoáng sản, quan trọng nhất là đồng ở các khu vực trung tâm và ở tỉnh Aqtöbe (Aktyubinsk); chì, kẽm và bạc ở khu vực Rūdnyy Altai và Qarataū (Karatau); thiếc ở Kolbin Ridge và Altai; cromit, niken và đồng (coban) ở Mugozhar Hills; titan, mangan và antimon ở miền Trung; vanadi ở phía nam; và vàng ở phía bắc và phía đông. Các cơ sở chế biến tại Aqtaū sản xuất một lượng lớn uranium được khai thác ở Mangghyshlaq. Nhiều quặng sắt ở các lưu vực Qaraghandy và Qostanay (Kustanay), và than đá ở các lưu vực Qaraghandy, Torghay (Turgay), Ekibastuz và Maykuben.

Năm 1993, Kazakhstan hoàn tất hợp đồng với Tập đoàn Chevron để khai thác mỏ dầu Tengiz, một trong những mỏ lớn nhất thế giới. Vào giữa những năm 1990, nhiều thỏa thuận cũng được các nhà đầu tư nước ngoài khai thác dầu và khí đốt tự nhiên từ các giếng Tengiz, Zhusan, Temir và Kasashyganak. Lợi nhuận của các dự án này chủ yếu dồn vào việc thiết lập các đường ống mới.



Cánh đồng hoa Tulip



Nhà máy khí đốt

Nông nghiệp

Nông nghiệp chiếm khoảng 1/5 lực lượng lao động, phần lớn người Kazakhstan gốc Slav trồng lúa mì ở miền bắc Kazakhstan. Người Kazakhstan nuôi cừu, dê, gia súc và heo.

Họ sản xuất các loại ngũ cốc, khoai tây, rau, dưa và các loại trái cây khác, củ cải đường và gạo, cũng như thức ăn gia súc và cây công nghiệp. Kết quả của cuộc thử nghiệm vũ khí của Liên Xô ở Semey đã ảnh hưởng trầm trọng đến nền nông nghiệp ở đông bắc.

Ngành công nghiệp

Công nghiệp là một lĩnh vực nổi bật của nền kinh tế Kazakhstan, nhưng lại sử dụng ít hơn một phần mười người Kazakhstan bản địa. Các ngành sản xuất chủ yếu sử dụng công nhân Nga và Ukraine để sản xuất gang, thép cuộn, xi măng, phân bón hóa học và hàng tiêu dùng. Các nhà máy ở Temirtaū và Qaraghandy sản xuất thép. Các lò luyện kim của đất nước tập trung ở phía đông, cũng như một nhà máy lớn sản xuất đồng và chì. Sản lượng nhiên liệu của Kazakhstan gia tăng nhờ việc khai thác than từ các lưu vực Qaraghandy và Ekibastuz.

Các nhà máy đóng gói thịt hoạt động ở nhiều khu vực do người Slav định cư ở phía bắc và phía đông. Các nhà máy lọc đường nằm ở phía nam trong khu vực Taldyqorghana (Taldy-Kurgan) và Almaty. Đóng hộp rau quả, ngũ cốc, nấu rượu là một trong những ngành tiểu công nghiệp. Tơ sợi từ một nhà máy ở Qaraghandy và dược phẩm từ một nhà máy ở Shymkent (Chimkent).

Thương mại

Các mặt hàng xuất khẩu chính của Kazakhstan bao gồm dầu mỏ và khí đốt tự nhiên, các kim loại và hóa chất. Các mặt hàng được xuất khẩu chính đến các quốc gia như Ý, Trung Quốc, Hà Lan và Nga.

Các mặt hàng nhập khẩu bao gồm máy móc, sản phẩm kim loại và hóa chất, và thực phẩm. Nga và Trung Quốc là nguồn nhập khẩu chính của nước này.

Vận chuyển

Đường sắt là phương tiện chuyên chở hàng hóa đi các nơi. Các trục đường đi tới Siberia, Nam Siberia và Kazakhstan, đi từ đông sang tây, và đường Orenburg kéo dài đến tận Tashkent ở phía nam. Đường hàng không phục vụ cho một số đông hành khách, trong nước và trong khu vực. Sân bay quốc tế tại Almaty cung cấp dịch vụ bay đi Frankfurt (Đức), Istanbul và các thành phố khác. Cộng hòa này có một mạng lưới đường ống dẫn dầu rộng lớn giữa Atyraū và Orsk, Shymkent và Tashkent, cũng như đường ống Uzen-Zhetibay-Aqtaū từ phía tây.

Chính quyền và xã hội - hiến pháp

Hiến pháp sau ngày độc lập của Kazakhstan được thông qua vào năm 1993, thay thế hiến pháp thời Liên Xô đã có từ năm 1978; một hiến pháp mới được thông qua vào năm 1995. Hiến pháp năm 1995 quy định các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp của chính phủ do một cơ quan hành pháp đứng đầu.

Sửa đổi hiến pháp vào năm 2017 đã bỏ bớt quyền hành pháp và cấp cho cơ quan lập pháp kiểm tra, bổ sung về quyền hành pháp. Các sửa đổi bổ sung vào năm 2022 đã cắt bớt quyền hạn của tổng thống, bao gồm việc tái lập tòa án hiến pháp và đảm bảo tính độc lập cho các cấp lãnh đạo địa phương.



Cờ của quốc gia Kazakhstan



Tòa quốc hội của Kazakhstan

Kazakhstan là một nước cộng hòa thống nhất với cơ quan lập pháp lưỡng viện bao gồm Thượng viện và Quốc hội (Mazhilis). Cùng làm việc, hai viện có thẩm quyền sửa đổi hiến pháp, thông qua ngân sách, phê chuẩn các hiệp ước, và tuyên chiến; mỗi viện cũng có quyền hạn riêng. Các nhà lập pháp phục vụ với nhiệm kỳ bốn năm. Các Nghị sĩ Thượng viện được bầu từ các thành phố lớn, ngoại trừ một số thành viên do tổng thống chỉ định. Chín mươi tám thành viên của Hội đồng được bầu từ các khu vực bầu cử dựa trên dân số theo chế độ phổ thông đầu phiếu dành cho người trưởng thành; chín thành viên được bầu bởi Hội đồng Nhân dân Kazakhstan, một cơ quan do tổng thống chỉ định nhằm đại diện cho lợi ích của một số sắc dân ở Kazakhstan.

Tổng thống là nguyên thủ quốc gia và được bầu trực tiếp, được tại chức tối đa hai nhiệm kỳ 5 năm liên tiếp. Tổng thống bổ nhiệm thủ tướng và các bộ trưởng trong nội các, cũng như chủ tịch Ủy ban An ninh Quốc gia. Những ứng viên của các chức vụ này sau đó phải được cơ quan lập pháp chấp nhận; Bộ trưởng Ngoại giao, Bộ trưởng Quốc phòng và Bộ trưởng Nội vụ được bổ nhiệm mà không cần sự đồng ý của cơ quan lập pháp. Tổng thống đóng vai trò là tổng tư lệnh các lực lượng vũ trang và chịu trách nhiệm về các mối quan hệ đối ngoại của đất nước.

Cơ quan xét xử cao nhất là Tòa án tối cao, ngoài ra còn có một số tòa án cấp dưới; Hội đồng Hiến pháp, các thành viên do tổng thống và cơ quan lập pháp bổ nhiệm, xem xét các vấn đề về hiến pháp. Các thẩm phán phục vụ trọn đời và được bổ nhiệm bởi tổng thống, nhưng các thẩm phán của Tòa án tối cao phải được cơ quan lập pháp phê nhận.

Hiến pháp quy định một số quyền cho công dân Kazakhstan, bao gồm quyền tự do ngôn luận, tôn giáo và đi lại. Công dân có quyền làm việc, sở hữu tài sản và thành lập hội đoàn. Bất luận trong hiến pháp năm 1993 và 1995, chứa đầy ngôn ngữ dân chủ của những năm đầu độc lập, nhưng trên thực tế Kazakhstan ngày càng trở nên độc tài.

Cuộc bầu cử quốc hội đầu tiên của đất nước vào năm 1994 đã bị Tòa án Hiến pháp tuyên bố là bất hợp pháp. Điều này đã đưa đến việc soạn thảo hiến pháp năm 1995, mở rộng các quyền được trao cho tổng thống theo hiến pháp năm 1993. Năm 2017, một loạt các sửa đổi đã cắt bớt quyền hạn của tổng thống và trao quyền lớn hơn cho quốc hội.

Quân đội & vũ trang

Kazakhstan sở hữu một quân đội nhỏ, không quân và hải quân. Trong thời kỳ Xô Viết, một kho vũ khí hạt nhân khổng lồ được xây dựng trên lãnh thổ Kazakhstan. Tuy nhiên, Kazakhstan đã ký vào Hiệp ước không phổ biến vũ khí hạt nhân vào năm 1993 và đến năm 1995, nước này đã tháo dỡ hoặc trả lại cho Nga tất cả các đầu đạn nguyên tử. Kể từ năm 1994, quốc gia này là thành viên của Tổ chức Hiệp ước An ninh Liên hiệp (CSTO), một liên minh quân sự do Nga dẫn đầu, liên kết chặt chẽ với Cộng đồng các quốc gia độc lập (CIS).

Giáo dục

Kazakhstan bắt đầu một quá trình giáo dục cho tương lai vào năm 1989, thừa nhận tiếng Kazakhstan là ngôn ngữ chính của nước cộng hòa, mặc dù trong hiến pháp năm 1995, tiếng Nga cũng được thừa nhận. Trước khi giành độc lập, tiếng Nga thường được coi là ngôn ngữ của chính quyền và học tập giáo dục ở Kazakhstan S.S.R. Nhiều người Kazakhstan trẻ tuổi,

được giáo dục hoàn toàn bằng tiếng Nga, và hầu như họ không hề biết ngôn ngữ truyền thống của dân tộc mình.

Việc chuyển sang tiếng Kazakhstan đã ảnh hưởng đến việc giảng dạy trong trường lớp, sách giáo khoa, báo chí và các phương tiện truyền thông như truyền hình và điện ảnh, tất cả đều góp phần vào việc giáo dục công cộng. Quá trình chuyển đổi sang ngôn ngữ truyền thống theo định hướng của nước Kazakhstan bắt đầu ngay lập tức gây một ảnh hưởng lớn trên hệ thống giáo dục. Rất ít người Nga nói và viết tiếng Kazakhstan rành rỗi. Thay đổi tiềm ẩn là sự cần thiết đối với giáo viên phải có kiến thức thông thạo tiếng Kazakhstan, một xu hướng loại bỏ nhân viên người Slav khỏi các trường tiểu học và trung học. Ngoài ra, số lượng trường học dành cho việc giáo dục ở Kazakhstan đã tăng lên, trong khi số lượng trường dạy tiếng Nga lại giảm. Tuy nhiên, tiếng Nga vẫn được sử dụng rộng rãi.

Một cuộc cải tổ lớn về chương trình giảng dạy và xuất bản sách giáo khoa đã bắt đầu vào những năm sau năm 1989. Việc nghiên cứu lịch sử, văn học và văn hóa Kazakhstan, từ lâu đã được coi là việc giáo dục phổ thông, giờ đây được quan tâm thích đáng đưa vào chương trình giảng dạy của các trường. Các Học viện Khoa học Kazakhstan (thành lập năm 1946) tập trung nghiên cứu các chủ đề quan trọng của Kazakhstan, cả về khoa học cũng như nhân văn. Việc từ bỏ hệ tư tưởng Mác-Lênin ở Kazakhstan đã giải phóng các học giả khỏi những hạn chế, cản trở việc nghiên cứu và giải thích các phát minh của họ. Nhiều tác phẩm bị kiểm duyệt và cấm từ lâu được tái bản hoặc in lại sau nhiều năm bị cấm đoán.

Ngoài Học viện Khoa học, các cơ sở giáo dục đại học bao gồm Đại học Quốc gia Bang Kazakh al-Farabi, Đại học Bang Qaraghandy, và một số cơ sở kỹ thuật, nông nghiệp, thú y và các cơ sở khác ở Almaty. Các học viện y tế và giáo dục hoạt động ở Qaraghandy, và các học viện khác có thể được tìm thấy tại các trung tâm khu vực khác. Một loạt các trường dạy nghề, đào tạo trình độ trung cấp và kỹ thuật chuyên biệt được khai mở.

Sức khỏe và an sinh phúc lợi

Nhà ở, chăm sóc y tế và các dịch vụ khác còn thiếu sót, mặc dù các thành phố và chính phủ đã chi một ngân sách lớn để đuổi kịp với đà gia tăng dân số. Tình trạng thiếu nhà ở và các thiếu hụt khác gây trầm trọng thêm và căng thẳng giữa các sắc tộc người Kazakhstan, người Nga, người Duy Ngô Nhĩ và những cư dân của các thành phố khác, những căng thẳng về những phân phối không công bằng v.v...

Tỷ lệ bệnh tật và tử vong nơi trẻ sơ sinh và các bà mẹ, dù các nước cộng hòa Trung Á khá thấp nhưng ở Kazakhstan thì cao hơn nhiều so với các nước phương Tây, vì chế độ ăn uống không chất lượng, ô nhiễm môi trường và chăm sóc trước khi sinh nở không đầy đủ.

Tuổi thọ trung bình thấp so với phương Tây. Mặc dù các viện điều dưỡng và bệnh viện được xây dựng ở nhiều nơi, nhưng việc cung cấp chăm sóc y tế vẫn thấp hơn nhiều so với mức được coi là tiêu chuẩn ở phương Tây.

Sức khỏe cộng đồng bị ảnh hưởng nặng ở các khu vực công nghiệp nặng, chẳng hạn như tỉnh Qaraghandy, vì chính quyền Liên Xô chưa bao giờ coi trọng việc bảo vệ môi trường như là ưu tiên hàng đầu. Trong vùng lân cận của Biển Aral, và đặc biệt là ở các tỉnh Qyzylorda (Kzyl-Orda) và Aqtöbe, người Kazakhstan phải chịu sự ô nhiễm và nhiễm mặn của biển. Nước bị ô nhiễm bởi thuốc trừ sâu, đặc biệt là DDT, và phân bón hóa học được chảy vào các con sông. Sự ô nhiễm của biển Aral đã để lại một lớp bụi độc hại trên các bãi biển, lớp muối bị đóng lại, ô nhiễm khí hậu dẫn đến rối loạn hô hấp và nhiều vấn đề sức khỏe khác.

Tại tỉnh Qyzylorda, khí thải độc hại từ các vụ phóng tên lửa và các hoạt động ở Sân bay Baikonur gần Tyuratam làm tăng thêm ô nhiễm của công nghiệp vào khu vực. Nhưng các vấn đề sức khỏe chung nghiêm trọng nhất ở Kazakhstan phát sinh từ sự nhiễm chất phóng xạ trên một bình diện rộng lớn về diện tích, thực phẩm và nguồn nước ở miền đông Kazakhstan, đặc biệt là tỉnh Semey, nơi bộ chỉ huy quân đội Liên Xô trong nhiều thập kỷ đã thử vũ khí hạt nhân, làm ảnh hưởng cho cả triệu dân cư... Dị tật bẩm sinh, ung thư và các bệnh khác liên quan đến nhiễm độc phóng xạ xảy ra với tần suất bất thường đối với người dân trong vùng. Những mối nguy hiểm nghiêm trọng về sức khỏe này đã khiến giới trí thức và y tế của Kazakhstan tổ chức các cuộc biểu tình lớn để phản đối việc Kazakhstan tiếp tục bị đầu độc qua các thử nghiệm và phát triển hạt nhân ở các địa điểm lân cận Lop Nor ở tây bắc Trung Quốc sau khi các cuộc thử nghiệm hạt nhân của Liên Xô ở miền đông Kazakhstan chấm dứt.

Đời sống văn hóa

Người Kazakh, có lẽ nhiều hơn bất kỳ người Trung Á nào, cho thấy tác động của gần hai thế kỷ tiếp xúc gần gũi với người Nga. Không giống như người Trung Á ở phía nam, người Kazakhstan tập trung vào Nga nhiều hơn là các nước Hồi giáo để tìm cảm hứng trong thời kỳ hậu Xô Viết. Đồng thời, các học giả Kazakhstan và các trí thức khác tích cực làm việc để khôi phục lại các truyền thống và lối sống đặc biệt của người Kazakhstan, bao gồm cả ngôn ngữ, văn học và tiếng nói của một dân tộc mà kinh nghiệm của họ lại tập trung nhiều đến văn hóa, văn học, ngôn ngữ và cách suy nghĩ của người Nga.

Người Kazakh ở thành thị có xu hướng mặc quần áo hiện đại, khi các phụ nữ ở làng xã xa xôi vẫn tiếp tục mặc áo dài truyền thống và đội khăn trùm đầu. Những tấm thảm do người Kazakhstan sản xuất là một hình

ảnh màu sắc phổ thông, và người Kazakhstan thường trang trí nhà cửa của họ bằng những tấm thảm nỉ nhiều màu sắc.

Văn học truyền khẩu đã hình thành thể loại văn học chính của người Kazakhstan mà phần lớn họ không biết chữ cho đến mãi thế kỷ 19. Vào thế kỷ 18, khi một loạt tiền đồn của người Nga mọc lên dọc theo biên giới vùng đồng bằng của Kazakhstan ở phía bắc, thì người Kazakhstan đã sáng tác nhiều văn thơ, chữ viết khác về văn học của họ. Thơ ca vẫn là thể loại chính cho đến khi văn xuôi, tiểu thuyết ngắn và kịch bản được giới thiệu vào đầu thế kỷ 20, trước khi kết thúc thời đại Nga hoàng vào năm 1917. Abay Ibrahim Kūnanbay-ulī (Kunanbayev) vào cuối thế kỷ 19 đã đặt nền tảng cho tác phẩm của mình. Các bài thơ làm phát triển ngôn ngữ và văn học Kazakhstan hiện đại.



Đời sống du mục của người Kazakhstan



Lễ hội của người Kazakhstan

Kazakhstan có một số nhà hát hiện đại và trình diễn các buổi biểu diễn nhạc kịch, opera, ba lê và múa rối của người Duy Ngô Nhĩ, Hàn Quốc và Nga. Rạp chiếu phim và trường nghệ thuật, đoàn múa và ca nhạc đang hoạt động, cũng như phát thanh và truyền hình, hoạt động cuối cùng đặc biệt quan trọng trong việc liên lạc với các trang trại và làng mạc ở xa xôi. Sự tiếp nhận từ bên ngoài Kazakhstan, đặc biệt là từ các trạm phát sóng ở Uzbekistan và Kyrgyzstan gần đó và bằng cách chuyển tiếp từ Moscow, giúp người nghe và người xem có thể theo dõi các chương trình từ nhiều nguồn.

Lịch sử: Kazakhstan đến năm 1700 Công Nguyên

Diện tích rộng lớn bao la và cảnh quan đa dạng của Kazakhstan làm mất đi khả năng bảo tồn nền văn hóa tiền sử duy nhất bao trùm toàn bộ khu vực. Văn hóa Andronovo thời đại đồ đồng (thiên niên kỷ thứ 2 trước Công nguyên) trải rộng trên phần lớn Kazakhstan; tiếp theo là thời kỳ bị thống trị bởi những người du mục, những nhà sản xuất "nghệ thuật động vật" sau này được xác định là của người Scythia. Người ta chỉ có thể suy đoán những liên quan đến bản sắc dân tộc hoặc ngôn ngữ của những quần thể này; cho dù họ là người Thổ Nhĩ Kỳ hay không, họ có mối liên kết trực tiếp với người Kazakh.

Trong nhiều thế kỷ, nhiều vùng khác nhau của Kazakhstan ngày nay đã được hợp nhất thành các đế chế khác nhau. Trong thời kỳ đế chế của người Mông Cổ (thế kỷ 13 - 14 CN), phần lớn lãnh thổ là một phần của ulus ("chính thể") của Chagatai. Khoảng năm 1465, dưới sự lãnh đạo của Karay và Jani Beg, khoảng 200.000 thần dân bất mãn của khan Uzbekistan Abū'l-Khayr (Abū al-Khayr) đã chuyển đến Mughulistān, nơi có khan Esen Bogha (Buga), tu hợp họ lại giữa cánh đồng của lưu vực sông Chu và sông Talas. Những người Uzbek ly khai này được gọi là người Uzbek Kazakh ("Độc lập" hoặc "Vagabond"), và theo thời gian, sự khác biệt đáng kể đã phát triển giữa họ và những người Uzbek không ly khai trong cách sống tương ứng của họ: người Kazakhstan du mục hơn, người Uzbekistan ít di chuyển hơn.

Cuối thế kỷ 15 và trong suốt thế kỷ 16, người Kazakhstan đã củng cố một đế chế du mục trải dài trên thung lũng phía đông Caspi và phía bắc Biển Aral cho đến tận thượng nguồn sông Irtysh và phía tây tiếp cận dãy núi Altai. Dưới thời Burunduk Khan (trị vì 1488–1509) và Kasym Khan (1509–18), người Kazakh là bậc thầy của toàn bộ vùng thảo nguyên, có 200.000 kỵ binh và được tất cả các nước láng giềng nể phục. Quan điểm phổ biến cho rằng sự cai trị của Kasym Khan đã đánh dấu sự khởi đầu của một chính thể Kazakhstan độc lập. Dưới sự cai trị của ông, quyền lực của Kazakhstan mở rộng từ vùng ngày nay là đông nam Kazakhstan đến dãy núi Ural.

Tuy nhiên, dưới sự cai trị liên tiếp của ba trong số các con trai của Kasym Khan (1518–38), quyền lực của Khan quốc đã suy yếu dần và tan rã...

Sự đô hộ của Liên Bang Xô Viết

Sự đảo ngược mà người Kazakhstan trải qua dưới bàn tay của người Dzungar chắc chắn đã ngăn cản sự hình thành một nước Kazakhstan thống nhất. Họ làm cho người Kazakhstan mất khả năng chống lại sự xâm lấn của Nga từ phương bắc. Cuộc khởi tiến của Kazakhstan bắt đầu bằng việc xây dựng hàng loạt các pháo đài — Omsk năm 1716, Semipalatinsk năm 1718, Ust-Kamenogorsk năm 1719, và Orsk năm 1735 — sau đó tiến dần về phía nam. Cuộc tiến công của Nga vào lãnh thổ Kazakhstan diễn ra chậm nên không gặp chống đối; Nga đã triệt để gieo chia rẽ và bất đồng vào nội bộ Kazakhstan. Việc Nga chiếm đóng Kazakhstan làm dấy nên cuộc chinh phục Trung Á của người Hồi giáo.

Một số người Kazakhstan tin rằng sự hiện diện của Nga ít nhất có thể cung cấp một số an ninh chống lại các cuộc tấn công của Dzungar, vào năm 1731 Little Horde đã chấp nhận sự bảo vệ của Nga, tiếp theo là Middle Horde vào năm 1740 và một phần của Great Horde vào năm 1742, mặc dù ảnh hưởng của nó đối với Dzungars là tối thiểu. Cuối cùng,

sau một loạt các cuộc nổi dậy không hiệu quả của người Kazakhstan, trong đó quy mô lớn nhất là cuộc nổi dậy của Batyr Srym vào năm 1792–97, Nga quyết định đàn áp quyền tự trị. Năm 1822, hãn quốc của Middle Horde bị bãi bỏ, tiếp theo năm 1824 là Little Horde, và năm 1848 là Great Horde bị tan rã.



Nguyên thủ của các nước trong Liên Bang Xô Viết

Vì vậy Kazakhstan bị sáp nhập vào Nga, những ý tưởng hiện đại đã tìm thấy một mảnh đất màu mỡ hơn ở những người Kazakhstan hơn là ở các hãn quốc Uzbek độc lập nửa vời. Trường học ở Nga đã đưa những ý tưởng này vào cuộc sống của người Kazakhstan, và những trí thức gốc Nga như Chokan Valikanov và Abay Kūnanbay-ulī đã điều chỉnh chúng cho phù hợp với nhu cầu cụ thể của người Kazakhstan và tạo ra một nền văn hóa vững mạnh ở các vùng khác của nước Nga Châu Á.

Người Kazakhstan là những người tham gia vào cuộc Nội chiến Nga sau khi chế độ Nga hoàng sụp đổ vào năm 1917. Một chính phủ lâm thời của Kazakhstan được thành lập bởi đảng bù nhìn Alash Orda. Vào năm 1919–20, Hồng quân Bolshevik đã đánh bại lực lượng Nga trắng trong khu vực và chiếm đóng Kazakhstan. Ngày 26 tháng 8 năm 1920, chính phủ Liên Xô thành lập Cộng hòa tự trị Kirgiz, đến năm 1925 đổi tên thành Cộng hòa Kazakhstan A.S.S.R. Từ năm 1927, chính phủ Liên Xô theo đuổi một chính sách mạnh mẽ nhằm biến những người du mục Kazakh thành một nhóm dân định cư và thuộc địa hóa khu vực với người Nga và người Ukraine.

Mặc dù sống đời du mục, người Kazakhstan là những người bản địa năng động và biết chữ nhất ở Trung Á. Nhưng sự tập thể hóa do chế độ Xô Viết áp đặt một cách tàn bạo đã dẫn đến một sự sụt giảm dân số Kazakhstan: từ năm 1926 đến năm 1939, số lượng người Kazakh ở Liên Xô đã giảm

khoảng 1/5. Hơn 1,5 triệu người chết trong thời kỳ này, phần lớn vì đói và bệnh tật, những người khác chết vì bạo lực. Hàng ngàn người Kazakhstan chạy sang Trung Quốc, nhưng một phần tư sống sót sau cuộc chạy thoát; khoảng 300.000 người chạy sang Uzbekistan và 44.000 người đến Turkmenistan.

Kazakhstan chính thức trở thành một nước cộng hòa của Liên bang Xô viết vào ngày 5 tháng 12 năm 1936. Trong nhiệm kỳ cai trị thứ nhất của Nikita Khrushchev, vai trò của Kazakhstan trong Liên bang Xô viết đã tăng lên đáng kể. Chương trình các phần đất Virgin and Idle Lands được phát động vào năm 1953 đã mở ra những cánh đồng cỏ rộng lớn ở phía bắc Kazakhstan cho những người định cư Slavic canh tác lúa mì, một chương trình mà trong suốt vài thập kỷ đã dẫn đến một thảm họa sinh thái. Tầm quan trọng của Kazakhstan trong thời kỳ Xô Viết cũng tăng lên thông qua vị trí trên lãnh thổ của nó là trung tâm dàn phóng không gian chính của Liên Xô và một phần đáng kể là kho chứa vũ khí hạt nhân của Liên Xô và các địa điểm liên quan đến thử nghiệm hạt nhân.

Trong một phần tư thế kỷ, nền chính trị Kazakhstan bị thống trị bởi Dinmukhamed Kunayev, bí thư thứ nhất của Đảng Cộng sản Kazakhstan từ 1959 đến 1986. Người Kazakhstan duy nhất trở thành thành viên của Bộ Chính trị Liên Xô, Kunayev đã chứng tỏ là một chính trị gia Liên Xô bậc thầy. Nhận thấy rằng người Kazakhstan chiếm thiểu số trong dân số Kazakhstan, ông ta quan tâm đến nhu cầu của cả người Nga và người Kazakhstan một cách bình đẳng. Việc nhà lãnh đạo Liên Xô Mikhail Gorbachev sa thải ông vào năm 1986 đã gây ra cuộc bạo loạn nghiêm trọng đầu tiên trong những năm 1980 ở Liên Xô.

<i>Logo chuyển tông du của ĐTC Phanxicô tới Kazakhstan với chủ đề "Sứ giả của Hòa bình và Hiệp nhất"</i>	<i>ĐTC Phanxicô Đức Phanxicô "Sứ giả của Hòa bình và Hiệp nhất"</i>